

KINH 82. TRÚC VIÊN¹

Tôi nghe như vậy:

Một thời, Phật trú tại Chi-đề, tinh xá Trúc viên.

Bấy giờ Đức Thế Tôn bảo các Tỳ-kheo:

“Đa văn Thánh đệ tử ở nơi cái gì mà thấy vô thường, khổ?”

Các Tỳ-kheo bạch Phật rằng:

“Thế Tôn là gốc pháp, là con mắt pháp, là nơi nương tựa của pháp, cúi xin vì chúng con mà nói. Sau khi nghe xong các Tỳ-kheo sẽ y như những lời dạy mà thực hành.

Phật bảo các Tỳ-kheo:

“Hãy lắng nghe và suy nghĩ kỹ, Ta sẽ vì các ông mà nói.

“Đa văn Thánh đệ tử ở nơi sắc thấy là vô thường, khổ; ở nơi thọ, tưởng, hành, thức thấy là vô thường, khổ.

“Tỳ-kheo, sắc là thường hay vô thường?”

Tỳ-kheo bạch Phật:

“Thế Tôn, là vô thường.”

“Tỳ-kheo, vô thường là khổ phải không?”

Tỳ-kheo bạch Phật:

“Thế Tôn, là khổ.”

“Tỳ-kheo, nếu vô thường, khổ là pháp biến dịch, vậy thì là đa văn Thánh đệ tử ở trong đó có thấy ngã, khác ngã, hay ở trong nhau không?”

Tỳ-kheo bạch Phật:

“Thế Tôn, không.”

“Đối với thọ, tưởng, hành, thức cũng lại như vậy. Cho nên, Tỳ-kheo, những gì là sắc, hoặc quá khứ, hoặc hiện tại, hoặc vị lai; hoặc trong, hoặc ngoài; hoặc thô, hoặc tế; hoặc tốt, hoặc xấu; hoặc xa, hoặc gần; tất cả chúng đều chẳng phải ngã, chẳng khác ngã, chẳng ở trong nhau. Thọ, tưởng, hành, thức lại cũng như vậy. Đa văn Thánh đệ tử quán sát như vậy mà nhàm chán sắc, nhàm chán thọ, tưởng, hành, thức. Vì nhàm chán nên không còn thích; vì không thích nên được giải thoát; vì đã được giải thoát cho nên biết rằng, ‘Ta, sự sanh đã dứt,

¹. Quốc Dịch, phẩm 7, quyển 2. Không thấy Pāli tương đương.

phạm hạnh đã lập, những gì cần làm đã làm xong, tự biết không còn tái sanh đời sau nữa.’”

Phật nói kinh này xong, các Tỳ-kheo nghe những gì Đức Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.

M

KINH 83. TỖ-DA-LY²

Tôi nghe như vậy:

Một thời, Phật trú Tỳ-da-ly, trong giảng đường Trùng các, bên bờ ao Di-hầu.

Bấy giờ Đức Thế Tôn bảo các Tỳ-kheo:

“Đa văn Thánh đệ tử ở nơi cái gì thấy chẳng phải ngã, chẳng phải khác ngã, chẳng ở trong nhau; bằng quán sát bình đẳng như vậy mà tri kiến như thật?”

Các Tỳ-kheo bạch Phật:

“Thế Tôn là gốc pháp, là con mắt pháp, là nơi nương tựa của pháp, cúi xin vì chúng con mà nói. Sau khi nghe xong các Tỳ-kheo sẽ y như những lời dạy mà thực hành.”

Phật bảo các Tỳ-kheo:

“Hãy lắng nghe và suy nghĩ kỹ, Ta sẽ vì các ông mà nói.

“Đa văn Thánh đệ tử ở nơi sắc thấy chẳng phải ngã, chẳng phải khác ngã, chẳng ở trong nhau. Đó gọi là quán chánh xác như thật. Thọ, tưởng, hành, thức cũng lại như vậy.”

Phật bảo các Tỳ-kheo:

“Sắc là thường hay vô thường?”

Các Tỳ-kheo bạch Phật:

“Thế Tôn, là vô thường.”

Lại bảo các Tỳ-kheo:

“Vô thường là khổ chăng?”

Các Tỳ-kheo bạch Phật:

“Thế Tôn, là khổ.”

“Tỳ-kheo, nếu vô thường, khổ là pháp biến dịch, vậy thì đa văn

². Không thấy Pāli tương đương.

Thánh đệ tử ở trong đó có thấy có ngã, khác ngã, hay ở trong nhau không?”

Các Tỳ-kheo bạch Phật:

“Thế Tôn, không.”

“Thọ, tưởng, hành, thức lại cũng như vậy. Cho nên, Tỳ-kheo, những gì là các sắc, hoặc quá khứ, hoặc hiện tại, hoặc vị lai; hoặc trong, hoặc ngoài; hoặc thô, hoặc tế; hoặc tốt, hoặc xấu; hoặc xa, hoặc gần; tất cả chúng đều chẳng phải ngã, chẳng phải khác ngã, chẳng ở trong nhau. Đó gọi là quán chính xác như thật. Thọ, tưởng, hành, thức lại cũng như vậy. Đa văn Thánh đệ tử quán sát như vậy đối với sắc được giải thoát, đối với thọ, tưởng, hành, thức cũng được giải thoát. Ta nói người này giải thoát khỏi sanh, lão, bệnh, tử, ưu, bi, khổ, não, cùng tụ lớn thuần khổ.”

Phật nói kinh này xong, các Tỳ-kheo nghe những gì Đức Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.

M

KINH 84. THANH TỊNH³

Tôi nghe như vậy:

Một thời, Phật ở tại vườn Cấp cô độc, rừng cây Kỳ-đà, nước Xá-vệ. Bấy giờ, Thế Tôn nói với các Tỳ-kheo:

“Sắc là vô thường. Vô thường thì khổ. Khổ chẳng phải là ngã. Chẳng phải ngã thì tất cả kia chẳng phải ngã, chẳng khác ngã, chẳng ở trong nhau, biết như thật⁴, đó gọi là chánh quán. Thọ, tưởng, hành, thức lại cũng như vậy. Đa văn Thánh đệ tử, đối với năm thọ ấm này quán sát chẳng phải ngã, chẳng phải ngã sở. Quán sát như vậy, đối với các thế gian không có gì để chấp thủ. Vì không có gì để chấp thủ nên không có gì để đắm nhiễm; vì không có gì để đắm nhiễm nên tự mình giác ngộ Niết-bàn: Ta, sự sanh đã dứt, phạm hạnh đã lập, những gì cần làm đã làm xong, tự biết không còn tái sanh đời sau nữa.’”

Phật nói kinh này xong, các Tỳ-kheo nghe những gì Đức Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.

M

KINH 85. CHÁNH QUÁN SÁT⁵

Tôi nghe như vậy:

Một thời, Phật ở tại vườn Cấp cô độc, rừng cây Kỳ-đà, nước Xá-vệ. Bấy giờ, Thế Tôn nói với các Tỳ-kheo:

“Tỳ-kheo, ở nơi cái gì mà không thấy là ngã, khác ngã, hay ở trong nhau?”

Các Tỳ-kheo bạch Phật:

“Thế Tôn là gốc pháp, là con mắt pháp, là nơi nương tựa của pháp, cúi xin vì chúng con mà nói. Các Tỳ-kheo sau khi nghe xong sẽ y theo những lời dạy mà thực hành.”

³. Pāli, S. 22. 45. Aniccā.

⁴. Yadanattā tam n'etam mama nesoham asmi, na meso nattā 'ti, vô ngã là cái này không phải của tôi, tôi không phải là cái này, cái này không phải là tự ngã của tôi.

⁵. Pāli, S. 22. 46 Aniccā.

Phật bảo các Tỳ-kheo:

“Hãy lắng nghe và suy nghĩ kỹ, Ta sẽ vì các ông mà nói.

“Ở nơi sắc không thấy có ngã, khác ngã, ở trong nhau. Thọ, tưởng, hành, thức cũng lại như vậy.

“Tỳ-kheo, sắc là thường hay vô thường?”

Các Tỳ-kheo bạch Phật:

“Thế Tôn, là vô thường.”

Phật bảo các Tỳ-kheo:

“Có phải vô thường là khổ?”

Các Tỳ-kheo bạch Phật:

“Thế Tôn, là khổ.”

“Tỳ-kheo, nếu vô thường, khổ, đó là pháp biến dịch, vậy đa văn Thánh đệ tử ở trong đó có thấy ngã, khác ngã, hay ở trong nhau không?”

Các Tỳ-kheo bạch Phật:

“Thế Tôn, không.”

“Thọ, tưởng, hành, thức cũng lại như vậy. Cho nên, Tỳ-kheo, những gì thuộc sắc, hoặc quá khứ, hoặc hiện tại, hoặc vị lai; hoặc trong, hoặc ngoài; hoặc thô, hoặc tế; hoặc tốt, hoặc xấu; hoặc xa, hoặc gần; tất cả chúng chẳng phải ngã, chẳng phải khác ngã, chẳng phải ở trong nhau. Thọ, tưởng, hành, thức lại cũng như vậy.

“Tỳ-kheo, đa văn Thánh đệ tử quán sát năm thọ ấm là chẳng phải ngã, chẳng phải ngã sở. Khi quán sát như vậy, thì đối với các thế gian đều không có gì để chấp thủ. Vì không có gì để chấp thủ nên không có gì để đắm. Vì không có gì để đắm nên tự mình giác ngộ Niết-bàn: ‘Ta, sự sanh đã dứt, phạm hạnh đã lập, những gì cần làm đã làm xong, tự biết không còn tái sanh đời sau nữa.’”

Phật nói kinh này xong, các Tỳ-kheo nghe những gì Đức Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.

M

KINH 86. VÔ THƯỜNG⁶

Tôi nghe như vậy:

Một thời, Phật ở tại vườn Cấp cô độc, rừng cây Kỳ-đà, nước Xá-vệ. Bấy giờ, Thế Tôn nói với các Tỳ-kheo:

“Nếu sắc vô thường mà có thường, thì sắc này không nên có bệnh, có khổ và đối với sắc cũng không nên có những sự mong cầu phải như thế này hay không như thế này. Vì sắc là vô thường, nên đối với sắc có bệnh, có khổ sanh ra và cũng không thể mong để được như thế này hay không như thế này. Đối với thọ, tưởng, hành, thức cũng lại như vậy.

“Tỳ-kheo, ý người nghĩ sao? Sắc là thường hay vô thường?”

Các Tỳ-kheo bạch Phật:

“Thế Tôn, là vô thường.”

Này các Tỳ-kheo:

“Vô thường có phải là khổ?”

Các Tỳ-kheo bạch Phật:

“Thế Tôn, là khổ.”

Này các Tỳ-kheo:

“Nếu vô thường, khổ, đó là pháp biến dịch, vậy Thánh đệ tử ở trong đó có thấy là ngã, khác ngã, hay ở trong nhau không?”

Các Tỳ-kheo bạch Phật:

“Thế Tôn, không.”

“Đối với thọ, tưởng, hành, thức lại cũng như vậy. Cho nên, Tỳ-kheo, những gì thuộc về sắc, hoặc quá khứ, hoặc hiện tại, hoặc vị lai; hoặc trong, hoặc ngoài; hoặc thô, hoặc tế; hoặc tốt, hoặc xấu; hoặc xa, hoặc gần; tất cả chúng chẳng phải ngã, chẳng phải ngã sở, biết như thật. Thọ, tưởng, hành, thức lại cũng như vậy. Đa văn Thánh đệ tử chánh quán sát sắc; khi đã chánh quán sát sắc rồi thì sẽ sanh ra nhàm chán, ly dục, không ham thích, giải thoát. Đối với thọ, tưởng, hành, thức cũng sanh ra nhàm chán, ly dục, không ham thích, giải thoát, biết rằng, ‘Ta, sự sanh đã dứt, phạm hạnh đã lập, những gì cần làm đã làm xong, tự biết không còn tái sanh đời

⁶ Cf. Mv. i. 6,13.

sau nữa.’”

Phật nói kinh này xong, các Tỳ-kheo nghe những gì Đức Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.

M

KINH 87. KHỔ⁷

Tôi nghe như vậy:

Một thời, Phật ở tại vườn Cấp cô độc, rừng cây Kỳ-đà, nước Xá-vệ. Bấy giờ, Thế Tôn nói với các Tỳ-kheo:

“Sắc là khổ. Nếu sắc không phải là khổ, thì đối với sắc sẽ không có bệnh, có khổ sanh ra và cũng không nên muốn như thế này hay không thể như thế này. Vì sắc là khổ và vì sắc là khổ nên bệnh sanh ra nơi sắc, đối với sắc cũng có thể muốn như thế, hay không khiến như thế. Đối với thọ, tưởng, hành, thức lại cũng như vậy.

“Tỳ-kheo, sắc là thường hay vô thường?”

Các Tỳ-kheo bạch Phật:

“Thế Tôn, là vô thường.”

Này các Tỳ-kheo:

“Vô thường có phải là khổ?”

Các Tỳ-kheo bạch Phật:

“Thế Tôn, là khổ.”

Này các Tỳ-kheo:

“Nếu vô thường, khổ là pháp biến dịch; vậy đa văn Thánh đệ tử ở trong đó có thấy ngã, khác ngã, hay ở trong nhau không?”

Các Tỳ-kheo bạch Phật:

“Thế Tôn, không.”

“Đối với thọ, tưởng, hành, thức cũng lại như vậy. Cho nên, Tỳ-kheo, những gì thuộc về sắc, hoặc quá khứ, hoặc hiện tại, hoặc vị lai; hoặc trong, hoặc ngoài; hoặc thô, hoặc tế; hoặc tốt, hoặc xấu; hoặc xa, hoặc gần; tất cả chúng đều chẳng phải ngã, chẳng phải khác ngã, chẳng ở trong nhau, quán sát như thật. Thọ, tưởng,

⁷ Cf. Mv. i. 6,13.

hành, thức lại cũng như vậy. Đa văn Thánh đệ tử đối với sắc sẽ được giải thoát, đối với thọ, tưởng, hành, thức sẽ được giải thoát. Ta nói người này sẽ giải thoát sanh, lão, bệnh, tử, ưu, bi, khổ, não và tụ lớn thuần khổ.”

Phật nói kinh này xong, các Tỳ-kheo nghe những gì Đức Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.

